

Số: 02/2022/QĐCNHGT-DS

Yên Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Đào Văn L
và ông Lương Viết T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp đòi tài sản đề ngày 27 tháng 10 năm 2022 của ông Đào Văn L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Đào Văn L, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn Toạt, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

Ông Lương Viết T, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn Khuôn Hẻ, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ phải thực hiện:** Ông Lương Viết T có nghĩa vụ trả cho ông Đào Văn L số tiền là 3.066.000đ (ba triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ghi nhận tại buổi hòa giải ông T đã trả được cho ông L số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Số tiền nợ còn lại là 2.566.000đ (*hai triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*), các bên thỏa thuận thời hạn thanh toán chia làm 3 lần:

+ Lần 1: chậm nhất ngày 30/11/2022 ông Lương Viết T phải trả cho ông Đào Văn L số tiền 566.000đ (*năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

+ Lần 2: chậm nhất ngày 31/12/2022 ông Lương Viết T phải trả cho ông Đào Văn L số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*).

+ Lần 3: chậm nhất ngày 31/01/2023 ông Lương Viết T phải trả cho ông Đào Văn L số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*).

Nếu ông T vi phạm bất cứ kỳ hạn thanh toán nào nêu trên thì ông L có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền còn nợ.

Khoản tiền phải trả (khi đến kỳ hạn trả nợ), ông L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn